

Bản án số: **28/2018/HS-ST**
Ngày: 13-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trọng

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên

Ngày **13** tháng **3** năm **2018**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn O, sinh năm 1976

Nơi đăng ký HKTT: thôn 1, xã K, huyện T, Thành phố Hà Nội; cư trú tại: thôn G, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ Thị T (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị P và 02 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/12/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 30/4/2000 được đặc xá tha tù trước thời hạn.

- Ngày 23/9/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội ra quyết định xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện) trong thời hạn là 24 tháng và quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện trong thời hạn là 24 tháng. Ngày 15/8/2015 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2017.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số **02** – Công an TP Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng :

1. Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1974. **Vắng mặt.**

Cư trú tại: thôn G, xã T, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

2. Anh Lê Văn S, sinh năm 1975. **Vắng mặt.**

Cư trú tại: thôn Thuần Lương, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991. **Vắng mặt.**

Cư trú tại: thôn G, xã T, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 24/11/2017, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực gần nhà văn hóa thôn G, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn O đang có hành vi bán trái phép một gói ma túy với giá 300.000 đồng cho Nguyễn Quốc K, sinh năm 1974; cư trú tại: thôn G, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội và Lê Văn S, sinh năm 1975; cư trú tại: thôn Thuần Lương, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Lê Văn S 01(một) gói nhỏ bọc ngoài bằng nilon màu đen, bên trong là giấy trắng có dòng kẻ, trong cùng là chất bột trắng nghi là ma túy heroin.
- Thu giữ của Nguyễn Văn O 300.000 đồng.
- Thu giữ của Nguyễn Quốc K 01 điện thoại di động.
- Thu giữ của Nguyễn Văn O 01 điện thoại di động.

Kết luận giám định số **393/KLGD - PC54** ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (thu giữ của Lê Văn S) là Ma túy loại Heroin, trọng lượng: 0,022 gam”*

Quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã làm rõ, ngoài lần bán ma túy cho Lê Văn S và Nguyễn Quốc K ngày 24/11/2017 thì Nguyễn Văn O còn bán ma túy cho Sinh và K một gói ma túy với giá 300.000 đồng vào khoảng 10 giờ ngày 21/11/2017 tại cầu Vạn Tiên, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Số tiền bán ma túy lần này Nguyễn Văn O đã chi tiêu cá nhân hết. Gói ma túy mua được của O, K và Sinh đã sử dụng hết.

Cáo trạng số 15A/CT-VKS ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn O về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Nguyễn Văn O đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn O phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm r,s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt Nguyễn Văn O từ **07** năm đến **08** năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn O; truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng O bán trái phép chất ma túy cho K và S ngày 21/11/2017; bị cáo Nguyễn Văn O phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam. Về các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can; lấy lời khai người làm chứng; thu giữ vật chứng; xử lý vật chứng; trưng cầu giám định; giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng là anh Nguyễn Quốc K, anh Lê Văn S, anh Nguyễn Văn H, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra nên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn O tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang; tang vật thu giữ; kết luận giám định; lời khai của các đối tượng (K, S) đã mua ma túy của O; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 21/11/2017, tại khu vực cầu Vạn Tiên thuộc xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn O đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Quốc K và Lê Văn S một gói ma túy, thu lời bất chính 300.000 đồng .

Khoảng 10 giờ 45 ngày 24/11/2017, tại khu vực gần nhà văn hóa thôn G, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn O đã có hành vi bán trái phép 0,022 gam ma túy loại Heroin với giá 300.000 đồng cho Nguyễn Quốc K và Lê Văn S.

Hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn O đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Phạm tội nhiều lần*” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là điểm b Khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Văn O tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b Khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2] Về áp dụng điều luật: Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 21/11/2017 và ngày 24/11/2017 là thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999 còn hiệu lực pháp luật. Tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt bằng với khung hình phạt quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nên áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định tình hình trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát S nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 1999 đã bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 23/9/2011, bị Chủ tịch UBND Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (cai nghiện) trong thời hạn là 24 tháng và quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện trong thời hạn là 24 tháng. Tuy bản án trước đây đã được xóa án, nhưng bị cáo không coi đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm và có thời gian cách ly bị cáo với xã hội để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

[2.5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú lần bán ma túy cho K và S trước đó (ngày 21/11/2017) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[2.6] Về nguồn gốc ma túy: Về nguồn gốc gói ma túy đã thu giữ, Nguyễn Văn O khai mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi không biết tên tuổi địa chỉ vào sáng ngày 24/11/2017 tại khu Cầu Cứng, thành phố Hòa Bình với giá 200.000 đồng, sau đó bán lại cho K và S nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với Lê Văn S và Nguyễn Quốc K đã có hành vi mua chất ma túy để sử dụng, hành vi trên của S, K chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với S và K theo Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là có căn cứ.

[3]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn Nokia vỏ màu xám đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Quốc K, Cơ quan điều tra đã xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của K dùng cho cá nhân, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho K bảo quản sử dụng là phù hợp.

+ Đối với số ma túy Heroin đã thu giữ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (Một) điện thoại di động Viettel màu đỏ đen, đã qua sử dụng là phương tiện O sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) thu giữ của O là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) Nguyễn Văn O bán ma túy cho K và S ngày 21/11/2017 là tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có cần buộc Nguyễn Văn O nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn O phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Nguyễn Văn O **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy **01** (một) phong bì niêm phong do PC 54 – Công an Thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Giám định viên Phạm Đình Đạo và các đối tượng Nguyễn Văn O, Lê Văn S.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước **01** (Một) điện thoại di động Viettel màu đỏ - đen, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/02/2018 giữa Công an huyện Chương Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) (Toàn bộ số tiền hiện đang lưu giữ trong tài khoản tại kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/02/2018).

+ Buộc Nguyễn Văn O phải nộp lại số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn O** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

